

Số: 368 /KH-THLTK

Uông Bí, ngày 8 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ năm học 2024- 2025

Căn cứ công văn hướng dẫn số Số: 1011/HD-PGDĐT, ngày 19 tháng 8 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Uông Bí “V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục tiểu học”;

Căn cứ vào kết quả đạt được về việc thực nhiệm vụ năm học 2023-2024 và tình hình thực tế của nhà trường năm học 2024 - 2025;

Trường Tiểu học Lý Thường Kiệt xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 như sau:

A. VÀI NÉT VỀ TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

I. Kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch năm học 2023-2024

1. Công tác phát triển giáo dục

- Số lớp: Đầu năm: 26 lớp; cuối năm: 26 lớp. Đạt tỉ lệ 100%
- Số học sinh: Đầu năm: 1019 học sinh. Cuối năm: 1029 học sinh (tăng 10 học sinh, lí do học sinh chuyển trường).

2. Chất lượng giáo dục

- Các môn học và hoạt động giáo dục

TT	Các môn học và hoạt động giáo dục	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
		Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)
1	Tiếng việt	893	79,8%	225	20,1%	1	0,1%
2	Toán	895	80%	223	19,9%	1	0,1%
3	Đạo đức	875	78,2%	244	21,8%	0	0
4	Tự nhiên và Xã hội 1-2-3	473	78,7%	128	21,3%	0	0
5	Khoa học	478	92,3%	40	7,7%	0	0
6	Lịch sử và Địa lí	476	91,9%	42	8,1%	0	0
7	HĐ trải nghiệm 1-2-3	507	84,4%	94	15,6%	0	0
8	Âm nhạc	795	71%	324	29%	0	0
9	Mĩ thuật	796	71,1%	323	28,9%	0	0
10	Kỹ thuật (4-5)	338	65,2%	180	43,8%	0	0
11	Thể dục	787	70,3%	332	29,7%	0	0

	(4,5)+GDTC(1,2,3)						
12	Ngoại ngữ	492	66,2%	251	3,8%	0	0
13	TH và CN (CN- K3)	221	98,2	4	1,8	0	0
	TH và CN (TH- K3)	190	84,4%	35	15,6%	0	0

** Năng lực, phẩm chất*

- Theo TT 22 (đối với khối lớp 4-5)

Năng lực	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
	Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)
Tự phục vụ, tự quản	428	82,6%	90	17,4%	0	0
Hợp tác	423	81,7%	95	18,3%	0	0
Tự học và giải quyết vấn đề	353	68,1%	165	31,9%	0	0
Phẩm chất						
Chăm học, chăm làm	341	65,8%	177	34,2%	0	0
Tự tin, trách nhiệm	401	77,4%	117	22,6%	0	0
Trung thực, kỉ luật	443	85,5%	75	14,5%	0	0
Đoàn kết, yêu thương	495	95,5%	23	4,5%	0	0

- Theo TT 27 (đối với khối lớp 1-2-3)

Năng lực cốt lõi	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
	Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)
Năng lực chung						
Tự chủ và tự học	495	82,3%	105	17,5%	1	0,2%
Giao tiếp và hợp tác	507	84,3%	93	15,5%	1	0,2%
Giải quyết vấn đề và sáng tạo	485	80,1%	115	19,9%	1	0,2%
Năng lực đặc thù HS						
Ngôn ngữ	551	91,7%	49	8,1%	1	0,2%
Tính toán	559	93%	41	6,8%	1	0,2%
Khoa học	476	79,2%	125	20,8%	0	0
Công nghệ	220	97,7	5	2,3	0	0
Tin học	191	84,9%	34	15,1%	0	0
Thẩm mĩ	491	81,7%	110	18,3%	0	0
Thể chất	477	79,4%	124	20,6%	0	0
Phẩm chất chủ yếu						

Yêu nước	578	96,2%	23	3,8%	0	0
Nhân ái	578	96,2%	23	3,8%	0	0
Chăm chỉ	478	79,5%	122	20,3%	1	0,2%
Trung thực	549	91,3%	52	8,7%	0	0
Trách nhiệm	481	80%	120	20%	0	0

** Khen thưởng*

Khen thưởng	Số lượng	Tỉ lệ (%)
Giấy khen cấp trường	708 (TD: 482; TM: 226)	68,8%
Giấy khen cấp trên	80	7,8

Chương trình lớp học

Chương trình lớp học	Số lượng	Tỉ lệ
Hoàn thành chương trình lớp học	1024/1029	99,5%
Chuyên cấp	225/225	100%
Chưa hoàn thành CT	5/1029	0,5%

Chất lượng học sinh năng khiếu

+ Giải cấp trường:

STT	Giải nhất	Giải nhì	Giải ba	Giải KK	Tỉ lệ đạt giải
Chữ viết và trình bày bài đẹp	6	27	38	54	25
Giao lưu HS NK các môn học	24	25	47	60	156
Thi Olympic Tiếng Anh trên Internet:					9
Hội thi trang trí lớp học thân thiện	2	3	8	11	24
Hội thi văn nghệ chào mừng ngày 20/11	1	1	3	0	5
Hội thi “ Tiếng hát tuổi hồng, vũ điệu tuổi thơ	5	9	4	10	26
Giải bơi cấp trường	11	11	10		32
Bóng đá cấp trường	3	3	3		9
Tổng					386

+ Giải cấp thành phố:

STT	Giải nhất	Giải nhì	Giải ba	Giải KK	Tỉ lệ đạt giải
Chữ viết và trình bày bài đẹp	3	3	5	2	13/15 = 86,7%
Giao lưu HS NK các môn học	3	5	7	5	20/21 = 95,2%
Thi Olympic Tiếng Anh trên Internet:					8
Bóng đá cấp TP				1	1
Cờ vua TP	3	1			04

Hội thi “ Tiếng hát tuổi hồng, vũ điệu tuổi thơ	5	9	4	10	26
Giải bơi cấp TP	1	1			2
Bóng đá cấp trường	3	3	3		9
Toàn đoàn HKPD TP			1		1
Tổng					84

+ Giải cấp tỉnh và Quốc gia :

+ Cấp tỉnh: 05 HS đạt giải trong hội thi Olympic Tiếng Anh trên Internet.

+ Cấp Quốc gia: 02 HS đạt giải trong hội thi Olympic Tiếng Anh trên Internet (01 huy chương đồng; 01 huy chương bạc; 25 HS được cấp giấy chứng nhận Hoàn thành tốt Hội thi Olympic Tiếng Anh trên Internet)

3. Chất lượng đội ngũ

Năm học	Tổng số CBGV NV:	Kết quả đánh giá CNGV	Kết quả XLVC	Kết quả BDTX
2023-2024	48	Tốt: 36/45(80%) Khá: 8/45(17,8%) Đạt: 1(2,2%)	HTXS : 8/48 (16,6 %) HTT : 39/48(81,4 %) HT : 1(2,0%)	Đạt 45/45 (100%)

- GV dạy giỏi cấp trường: 23

- GV dạy giỏi cấp thành phố: 22; 02 GV được khen Xuất sắc.

- Năm học 2023 - 2024: kết nạp 04 đảng viên mới.

4. Danh hiệu thi đua tập thể, cá nhân

- *Tập thể*

+ Tập thể lao động Xuất sắc ; Giấy khen của CT UBND Thành phố

+ Công đoàn: HT Xuất sắc nhiệm vụ

+ Liên đội: Vững mạnh Xuất sắc

- *Cá nhân*

+ Lao động tiên tiến: 47/48 đạt 97,9%

+ Chiến sĩ thi đua cơ sở: 12 đ.c đạt 25%

+ Bằng khen CT UBND tỉnh: 02 đc, GK của Sở GD&ĐT 02 đc, Giấy khen UBND TP 04 đc.

5. Đánh giá chung

a) Ưu điểm

Năm học 2023-2024, công tác giáo dục của nhà trường tiếp tục phát triển tốt, các chỉ tiêu kế hoạch đạt kết quả cao: Quy mô trường, lớp học được giữ vững; hoàn thành phổ cập giáo dục tiểu học mức độ III ; Tỷ lệ huy động 100% trẻ 6 tuổi vào học lớp 1 và 100% học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học vào lớp 6; không có học sinh bỏ học; Chất lượng giáo dục được giữ vững. 97,6% đội ngũ đạt chuẩn và trên chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ, một số giáo viên tích cực theo học các lớp nâng cao trình độ

vì vậy chất lượng giảng dạy và hoạt động đổi mới phương pháp giảng dạy của giáo viên tương đối tốt

b/ Hạn chế

- Đồ dùng dạy học và trang thiết bị đã được trang bị bổ sung nhưng vẫn chưa đầy đủ(Thiếu thiết bị đồ dùng lớp 2, 3,4,5 Thiếu máy tính phòng tin học) ảnh hưởng nhiều đến việc học tập và giảng dạy của GV và HS

- Năng lực chuyên môn của một bộ phận giáo viên còn hạn chế còn có GV chưa đạt chuẩn .

II. Tình hình nhà trường năm học 2024- 2025

1. Thuận lợi

- Nhà trường đã đạt chuẩn QG mức độ II và chuẩn KĐCLGD cấp độ III trong năm 2020.

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của Đảng ủy, UBND phường Thanh Sơn, Phòng GD & ĐT Ưông Bí và phụ huynh học sinh trên địa bàn.

- Đội ngũ giáo viên 100% ĐB, có năng lực chuyên môn vững vàng . Tập thể nhà trường luôn giữ vững mối đoàn kết nội bộ.

- Cơ sở vật chất của nhà trường khang trang năm học 2024-2025 nhà trường được sửa chữa cổng trường(Hạ cốt , mở rộng cổng bậc lên xuống..) đảm bảo an toàn. Nhà trường đủ phòng học , mỗi phòng có đủ bàn ghế cho giáo viên và học sinh, hệ thống ánh sáng, quạt điện vận hành tốt,100% các phòng học có điều hòa, máy chiếu tạo điều kiện tốt cho học sinh học tập và hoạt động.

2. Khó khăn

- Một số GV trẻ chưa nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy và công tác chủ nhiệm, còn hạn chế việc ứng dụng CNTT vào giảng dạy và thực hiện các phần mềm giáo dục

- Là năm đầu tiên thực hiện CTGDPT mới 2018 đ/v lớp 5, năm thứ 2 đ/v lớp 4, nên còn gặp những khó khăn,nhất định về chuyên môn cũng như CSVC đặc biệt là thiếu thiết bị đồ dùng

- Sĩ số học sinh một số lớp quá tải so với quy định.

- Cơ sở vật chất nhà trường sau bão số 3 YAGI bị thiệt hại nhiều hạng mục cần phải sửa chữa và xây dựng lại như sân khấu, nhà xe, tường rào ...

3. Tình hình đội ngũ :

TS	Trình độ				Nữ	Đảng viên	CBQL	GV	NV	Ghi chú
	CH	ĐH	CĐ	TC						
49	0	46	2	01	47	47	03	43	03	1 HĐTP

4. Tình hình lớp, học sinh

Khối lớp	Số lớp	Học sinh		HS dân tộc	HS bán trú	HS học 2 buổi/ngày	HS khó kh	HS hộ N cận N	HS mồ côi	HS KT	HS lưu ban	Tỉ lệ HS trên lớp
		Tổng số	Nữ									
1	5	192	88	05	174	192	02	0	0	01	03	38,4
2	5	180	85	06	157	180	01	02	01	05	0	36
3	5	183	89	08	155	183	01	02	0	0	01	36,6
4	5	212	107	05	175	212	05	0	03	03	0	42,4
5	6	228	97	05	168	228	04	0	0	02	0	38
Cộng	26	995	466	29	829	995	13	04	3	11	04	38,2

5. Tình hình cơ sở vật chất (phụ lục 1)

6. Phân công nhiệm vụ CB, GV, NV (phụ lục 2)

B. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024-2025

B.1. Nhiệm vụ chung

1. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông¹ (Chương trình GDPT 2018) cấp tiểu học đối với tất cả các khối lớp, trong đó tập trung chuẩn bị tốt các điều kiện triển khai đối với lớp 5 bảo đảm hoàn thành chương trình và nâng cao chất lượng giáo dục tiểu học.

2. Chú trọng thực hiện công tác phát triển mạng lưới trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019. Tăng cường bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học²; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học.

5. Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực

¹ Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

² Thực hiện đổi mới quản lý, quản trị trường học được quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học.

học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

B.2. Nhiệm vụ cụ thể

I. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

1.1 Nhiệm vụ

Duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; chủ động các phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn, đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương, nhà trường trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước.

Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

1.2 Giải pháp

Nhà trường chủ động xây dựng, chuẩn bị sẵn sàng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý học sinh phòng trường hợp xảy ra dịch bệnh, thiên tai tại địa phương, trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước để thực hiện hiệu quả, đảm bảo duy trì mục tiêu chất lượng giáo dục.

Nhân viên y tế xây dựng kế hoạch cụ thể về phòng chống dịch bệnh, dịch bệnh theo mùa... Tuyên truyền cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý nâng cao ý thức, trách nhiệm và tăng cường các biện pháp phòng chống dịch trong nhà trường. Duy trì đảm bảo vệ sinh môi trường trong nhà trường và lớp học luôn sạch sẽ, thoáng mát. Xây dựng các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý như tiêm phòng theo khuyến cáo của bộ y tế.

2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

2.1 Nhiệm vụ

Nhà trường thực hiện đa dạng các hình thức tổ chức dạy học, xây dựng các phương án cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường; nghiêm túc triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh bảo đảm an toàn và hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học cụ thể sau:

2.1.1 Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

Nhà trường tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo quy định³; kế hoạch giáo dục của nhà trường phải được Hội đồng trường quyết nghị thông qua trước khi thực hiện; bố trí thời gian thực hiện chương trình hiệu quả bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo

³ Công văn số 1874/SGDĐT-GDPT ngày 05/7/2021 của Sở GDĐT về việc thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học từ năm học 2021-2022.

đục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, bảo đảm cuối năm học học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

2.1.2. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

Thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục tiểu học đã được Bộ GDĐT ban hành, cụ thể:

- Bảo đảm tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu⁴; bảo đảm tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc⁵, các môn học tự chọn⁶ theo quy định của Chương trình; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương. Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được Bộ GDĐT, Sở GDĐT ban hành, hướng dẫn⁷.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học tối thiểu 9 buổi/tuần với 33 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục bảo đảm phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học

⁴ Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học; Thông tư số 19/2022/TT-BGDĐT ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh trong các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, trường cao đẳng sư phạm và cơ sở giáo dục đại học; Thông tư số 26/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số quy định tại Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu ban hành kèm theo Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Quyết định số 3051/QĐ-UBND ngày 18/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định bổ sung tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục - đào tạo.

⁵ Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Lịch sử và Địa lí, Giáo dục thể chất, Âm nhạc, Mỹ thuật, Tin học, Công nghệ, Ngoại ngữ 1 (lớp 3, lớp 4, lớp 5), Hoạt động trải nghiệm.

⁶ Lớp 1, lớp 2: Ngoại ngữ 1 (tiếng Anh).

⁷ Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ GDĐT về hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học; Công văn số 2197/SGDĐT-GDTrH ngày 11/9/2019 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tin học trong các trường phổ thông từ năm học 2019-2020; Công văn số 1134/SGDĐT-GDTH ngày 08/5/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình GDPT 2018; Công văn số 946/SGDĐT-GDPT ngày 07/4/2022 của Sở GDĐT về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học; Công văn số 1023/SGDĐT-GDTH ngày 28/4/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp Tiểu học; Công văn số 3210/SGDĐT-GDPT ngày 04/11/2021 của Sở GDĐT về hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình GDPT 2018 đối với cấp tiểu học từ năm học 2021-2022; Công văn số 5335/BGDĐT-GDTH ngày 12/10/2022 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học lớp ghép cấp tiểu học; Công văn số 3083/SGDĐT-GDPT ngày 27/10/2022 của Sở GDĐT về hướng dẫn triển khai dạy học lớp ghép cấp Tiểu học từ năm học 2022-2023; Công văn số 1908/SGDĐT-GDPT ngày 12/6/2024 của Sở GDĐT về hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2024-2025; công văn số 85/SGDĐT ngày 10/01/2024 về triển khai tài liệu hướng dẫn tích hợp giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống cho học sinh tiểu học; công văn số 244/SGDĐT-GDPT ngày 23/01/2024 về triển khai thực hiện tích hợp quyền con người trong chương trình môn học tiểu học

và tuần học phù hợp với tâm sinh lí lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu

2.2. Giải pháp

2.2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường

** Đối với Hiệu trưởng(Chủ tịch HĐT)*

- Phê duyệt kế hoạch động giáo dục nhà trường và triển khai thực hiện kế hoạch, chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.
- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền về thực hiện chương trình GDPT 2018; làm tốt công tác tham mưu về xây dựng CSVC, bổ sung trang thiết bị dạy học.
- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.
- Chỉ đạo tổ chức các hoạt động bồi dưỡng đội ngũ.
- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường;
- Ra các quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.
- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.
- Chỉ đạo trực tiếp khối 1 thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, kiểm tra đánh giá. Tham gia sinh hoạt chuyên môn tổ khối kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp đặc thù của địa phương.

** Đối với Phó Hiệu trưởng*

- Xây dựng Kế hoạch Giáo dục nhà trường; xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường để đảm bảo dạy học 9 buổi/tuần. Thời khóa biểu phải đảm bảo ưu tiên người học không gây quá tải cho học sinh.
- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.
- Chỉ đạo tổng phụ trách đội cùng các tổ khối trưởng xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm; kế hoạch giáo dục học sinh khuyết tật và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục và phân công giáo viên dạy cụ thể.
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học các môn học ; đổi mới phương pháp dạy học.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

** Đối với tổ trưởng tổ chuyên môn*

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch dạy học của tổ chuyên môn trên cơ sở kế hoạch giáo dục và thời khóa biểu của nhà trường.
- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo đúng quy định tập trung sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Đặc biệt chú ý đến nội dung đổi mới phương pháp dạy học và việc lựa chọn nội dung dạy học, những vấn đề vướng mắc trong thực hiện chương trình GDPT 2018.
- Thực hiện công tác thăm lớp dự giờ, góp ý rút kinh nghiệm các giờ dạy và thực hiện bồi dưỡng giáo viên của tổ.
- Thực hiện công tác KT ĐG các hoạt động chuyên môn theo sự phân công.
- Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ theo kế hoạch.

- Tổ chức các hoạt động GDNGLL, hoạt động TN và các hoạt động khác.

*** Đối với giáo viên**

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của BGH.
- Thực hiện nghiêm túc nội quy chế chuyên môn.
- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.
- Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học và HĐGD của cá nhân được phân

công trong năm học.

- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động giáo dục tập thể
- Tích cực tự trau dồi, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.
- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.
- Sẵn sàng đề xuất những nội dung cần thiết, liên quan đến việc tổ chức dạy học và các

hoạt động khác với nhà trường để mang lại hiệu quả tốt nhất cho đơn vị.

2.2.2. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

- PHT cùng với các GV tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục môn học và hoạt động giáo dục của nhà trường đảm bảo theo nguyên tắc phù hợp với điều kiện thực tế trên cơ sở bảo đảm mục tiêu, nội dung đáp ứng yêu cầu cần đạt theo Chương trình giáo dục phổ thông đảm bảo 100% HS lớp toàn trường được học 2 buổi/ngày.

*** Tổ chức dạy 2 buổi/ngày**

- Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học. Thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Giáo viên khi thực hiện các hoạt động giáo dục cần đảm bảo các yêu cầu sau:

+ Học sinh tự học có sự hướng dẫn của giáo viên để hoàn thành nội dung học tập tại lớp và sử dụng có hiệu quả tài liệu bổ trợ.

+ Không giao bài tập về nhà cho học sinh.

+ Dạy học các môn học bắt buộc, tự chọn, tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ, hoạt động ngoại khóa...

Căn cứ vào CSVC, tình hình đội ngũ giáo viên của đơn vị, nhà trường xây dựng kế hoạch dạy học 02 buổi/ngày như sau:(sau khi đã tính số tiết dạy theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018):

TT	Nội dung học	Số tiết Lớp ,2	Số tiết Lớp 3	Số tiết Lớp 4,5
1	Các nội dung theo TT số 32/2018/TT-BGDĐT.	25 tiết	28 tiết	30 tiết
2	Dạy môn Tiếng Anh (tiếng Anh làm quen)	2	0	
3	Dạy môn tin học tự chọn	0	0	
4	Tổ chức hoạt động rèn luyện kỹ năng cho học sinh, thực hành kiến thức đã học, giúp đỡ (bồi dưỡng) học sinh, hoạt động đọc trong thư viện,...	6	5	3
	Cộng	33	33	33

3. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ, Tin học theo Chương trình cấp tiểu học

3.1. Tổ chức dạy học các môn Ngoại Ngữ 1

3.1.1 Nhiệm vụ:

Thực hiện theo hướng dẫn⁸ của Bộ GDĐT về tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp Tiểu học phù hợp với điều kiện tình hình thực tế tại nhà trường, địa phương; trong đó cần lưu ý:

- *Đối với lớp 1 và lớp 2:* Tiếp tục triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018⁹.

Khi triển khai dạy học tự chọn Ngoại ngữ 1 ở lớp 1, lớp 2 cần chú ý bảo đảm tính liên thông với môn ngoại ngữ thực hiện bắt buộc từ lớp 3; thời lượng dạy học phù hợp với hình thức học làm quen ban đầu, không gây quá tải cho học sinh; thực hiện kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp; việc học tự chọn Ngoại ngữ 1 ở lớp 1, lớp 2 phải được thể hiện trong kế hoạch giáo dục của nhà trường theo quy định.

- *Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5:* Triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 bắt buộc, phù hợp với khả năng tổ chức của các cơ sở giáo dục, nhu cầu học sinh và của cha mẹ học sinh, bảo đảm tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT, Sở GDĐT¹⁰.

Triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học theo Kế hoạch số 160/KH-BGDĐT¹¹ bảo đảm chất lượng, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng đáp ứng của địa phương.

Thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học ngoại ngữ để tăng cường thời lượng học; dạy học ngoại ngữ qua các chủ đề Toán và Khoa học; dạy học một số môn học bằng tiếng nước ngoài¹². Tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học ngoại ngữ qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh theo chỉ đạo của Bộ GDĐT¹³.

⁸ Công văn số 3818/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp Tiểu học.

⁹ Chương trình giáo dục phổ thông làm quen Tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

¹⁰ Môn Tiếng Anh: thực hiện theo Chương trình GDPT môn Tiếng Anh ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018; Công văn số 946/SGDĐT-GDPT ngày 07/4/2022 của Sở GDĐT về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học và **Công văn số 382/PGDĐT ngày 14/4/2022 của Phòng GDĐT về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học.**

¹¹ Kế hoạch số 160/KH-BGDĐT ngày 19/02/2024 của Bộ GDĐT về việc triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học được đầu tư theo Quyết định số 4374/QĐ-BGDĐT ngày 19/11/2021 của Bộ GDĐT trên nền tảng hạ tầng công nghệ thông tin hiện có của ngành Giáo dục, địa phương và cơ sở giáo dục.

¹² Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg ngày 17/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong nhà trường và cơ sở giáo dục khác.

¹³ Công văn số 3816/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 về việc triển khai dạy học các môn Ngoại ngữ theo

3.1.2 Giải pháp:

- Nhà trường xây dựng thời khoá biểu môn tiếng Anh hợp lí cho các lớp (ưu tiên bố trí 02 tiết tiếng Anh liền nhau để GV có thời gian luyện các kĩ năng cho HS); Chỉ đạo giáo viên thực hiện soạn giảng nghiêm túc theo phân phối chương trình bộ môn, linh hoạt trong phương pháp giảng dạy, tích hợp các nội dung giáo dục vào bài dạy (*Nội dung này được xác định cụ thể tại mục tiêu của giáo án*); Trong quá trình giảng dạy, giáo viên cần tích cực giao tiếp bằng tiếng Anh nhằm tạo thói quen sử dụng cho học sinh; Dạy đủ 4 kĩ năng nghe, nói, đọc, viết, trong đó ưu tiên kĩ năng nghe, nói cho học sinh, tạo cơ hội cho học sinh thực hành sau mỗi bài học.

- Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh; tập trung vào đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập; bài kiểm tra cuối học kỳ cần có đủ cả bốn kĩ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết theo quy định.

- Tiếp tục tổ chức câu lạc bộ tiếng anh và tham gia các sân chơi như giao lưu hùng biện Tiếng Anh, Đọc truyện Tiếng Anh... giúp học sinh nâng cao và thực hành tốt kiến thức ngôn ngữ.

- Xã hội hóa cơ sở vật chất: Tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân đầu tư cơ sở vật chất cho hoạt động dạy học ngoại ngữ theo tinh thần tự nguyện trong dạy học ngoại ngữ để tăng cường thời lượng học

- Tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học ngoại ngữ qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, hoạt động tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh, tham gia thi IOE...

- Ứng dụng CNTT, trí tuệ nhân tạo (AI) trong giảng dạy ngoại ngữ để nâng cao chất lượng giáo dục.

3.2. Tổ chức dạy học môn Tin học

3.2.1 Nhiệm vụ:

- Tổ chức dạy học Tin học bắt buộc cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018 đảm bảo 01 tiết/tuần; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Sở GDĐT¹⁴. Tiếp tục lựa chọn các giải pháp phù hợp đảm bảo học sinh ở tất cả các điểm trường đều được học môn Tin học và đạt các mức độ theo yêu cầu.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kĩ năng công dân số cho học sinh theo Kế hoạch số 1003/KH-PGDĐT ngày 16/8/2024 về triển khai kĩ năng công dân số cấp Tiểu học từ năm học 2024 – 2025.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục Tin học, giáo dục kĩ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Sở GDĐT; tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kĩ năng công dân số cho

Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Công văn số 3818/BGDĐT-GDTH ngày 31/07/2023 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp tiểu học.

¹⁴ Công văn số 946/SGDĐT-GDPT ngày 07/4/2022 của Sở GDĐT về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học.

học sinh theo hướng dẫn của Sở GDĐT¹⁵. Căn cứ vào điều kiện thực tế, đội ngũ giáo viên, linh hoạt các giải pháp tăng cường hoạt động giáo dục Tin học và giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 1, lớp 2 để thực hiện “*hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số*” đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5. Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5 tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức, phát triển năng lực Tin học.

3.2.2 Giải pháp:

- Tiếp tục tham mưu với cấp trên để sớm mua được máy tính cho phòng tin học
- Xây dựng kế hoạch sử dụng phòng học bộ môn (Tin học) bảo quản máy móc các TBDD theo quy định.
- Đối với học sinh các khối lớp 1, 2 được tiếp cận với chương trình giáo dục Tin học thông qua việc tham gia các câu lạc bộ (CLB) Tin học, CLB giải Toán qua internet, CLB Trạng nguyên Tiếng Việt, Toán học Hoa kỳ AMC và kỳ thi Thách thức tư duy Thuật toán Bebras
- Thực hiện dạy tăng cường GD-KNCDS đ/v học sinh khối lớp 2 1 tuần 1 tiết
- Thực hiện tích hợp hiệu quả, linh hoạt GD-KNCDS vào các môn học theo đúng quy định.
- Đối với môn tin học do năm học 2024-2025 nhà trường chưa có máy tính nên nhà trường giáo viên dạy tin phần thực hành sẽ thực hiện trên mô hình hoặc cho về nhà

4. Thực hiện dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông

4.1 Nhiệm vụ

- Nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương. Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Sở GDĐT, Phòng GDĐT¹⁶ với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục. Khi xây dựng cần lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.
- Thực hiện cập nhật, bổ sung hệ giá trị lịch sử, văn hoá, con người Quảng Ninh vào

¹⁵ Công văn số 2197/SGDĐT-GDTrH ngày 11/9/2019 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tin học trong các trường phổ thông từ năm học 2019-2020; Kế hoạch số 1003/KH-PGDĐT ngày 16/8/2024 của Phòng GDĐT về triển khai giáo dục kỹ năng công dân số cấp Tiểu học từ năm học 2024 -2025.

¹⁶ Công văn số 3210/SGDĐT-GDPT ngày 04/11/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình GDPT 2018 đối với cấp tiểu học từ năm học 2021-2022; công văn số 2345/SGDĐT-GDPT ngày 31/8/2023 về hướng dẫn thực hiện nội dung giáo dục “Địa phương em” trong chương trình môn Lịch sử- Địa lý lớp 4; Công văn số 1420/PGDĐT ngày 23/11/2021 của Phòng GDĐT về hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với cấp tiểu học từ năm học 2021-2022; công văn số 1227/PGDĐT ngày 31/8/2023 về hướng dẫn thực hiện nội dung giáo dục “Địa phương em” trong chương trình môn Lịch sử- Địa lý lớp 4;

dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Công văn số 1985/SGDDĐT-GDPT ngày 18/6/2024, Công văn số 764/PGDDĐT ngày 19/6/2024 và các văn bản hướng dẫn thực hiện từ năm học 2024-2025 của Sở GDĐT, Phòng GDĐT.

4.2 Giải pháp:

Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Sở GDĐT, Phòng GDĐT¹⁷. Hình thức thực hiện cần linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục. Khi xây dựng cần lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện, cụ thể

- Tổ chức thực hiện theo từng chủ đề/mạch kiến thức đã được thiết kế trong tài liệu giáo dục địa phương với hình thức linh hoạt, phù hợp với kế hoạch giáo dục của nhà trường được xây dựng từ đầu năm học.

- Chọn nội dung/mạch kiến thức phù hợp, thực hiện tích hợp, lồng ghép, bổ sung, thay thế trong quá trình dạy học các môn học. hoạt động giáo dục và được thể hiện trong kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục.

- Chọn chủ đề, nội dung phù hợp để xây dựng các hoạt động giáo dục tập thể kết hợp học tập trên lớp với hoạt động trải nghiệm, thực hành, tham quan thực tế, sưu tầm tư liệu, thực hiện dự án, hoạt động phục vụ cộng đồng, hoạt động tình nguyện,.. nhằm gắn lý luận với thực tiễn, tạo hứng thú học tập cho học sinh; nâng cao hiểu biết về thời sự, văn hoá, lịch sử, kinh tế xã hội, giúp học sinh phát huy năng lực đã đạt được trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn địa phương.

5. Triển khai giáo dục STEM

5.1. Nhiệm vụ

Tổ chức thực hiện giáo dục STEM theo định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Sở GDĐT và Phòng GDĐT¹⁸ đảm bảo chất lượng và yêu cầu theo quy định.

Chú trọng công tác tổ chức tập huấn, hướng dẫn cán bộ quản lý, giáo viên xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện; tổ chức hội nghị chuyên đề, đánh giá, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm đảm bảo triển khai thực hiện giáo dục STEM tại nhà trường đạt chất lượng, hiệu quả và thiết thực.

5.2. Giải pháp

- Thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ

¹⁷ Công văn số 3210/SGDDĐT-GDPT ngày 04/11/2021 của Sở GDĐT về hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với cấp tiểu học từ năm học 2021-2022. Công văn số 1420/PGDDĐT ngày 23/11/2021 của Phòng GDĐT về hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với cấp tiểu học từ năm học 2021-2022.

¹⁸ Công văn số 2964/SGDDĐT-GDPT ngày 18/10/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn triển khai giáo dục STEM cấp Tiểu học từ năm học 2022-2023 và Công văn số 1127/HD-PGDĐT ngày 20/10/2022 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn triển khai giáo dục STEM cấp Tiểu học từ năm học 2022-2023

quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM thông qua các cuộc họp nhà trường, họp phụ huynh.

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện giáo dục STEM trong kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường với thời lượng 2 bài học STEM/học kỳ/khối lớp.

- Tham mưu cấp trên quan tâm bố trí nguồn kinh phí, trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM phù hợp với điều kiện của nhà trường theo quy định.

Thường xuyên kiểm tra, đánh giá hiệu quả việc xây dựng và thực hiện kế hoạch; kịp thời phát hiện khó khăn và có các biện pháp xử lý phù hợp, linh hoạt. kịp thời có hình thức khen thưởng, biểu dương tập thể, cá nhân thực hiện tốt, đồng thời phát hiện khó khăn và có các biện pháp hỗ trợ, hướng dẫn phù hợp để thực hiện hiệu quả; tổng hợp ý kiến của các GV khi thực hiện về các nội dung liên quan và báo cáo Phòng GDĐT trong quá trình thực hiện.

- Tăng cường bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên thực hiện giáo dục STEM; đẩy mạnh tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề về thực hiện nội dung giáo dục STEM để nâng cao chất lượng đội ngũ thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông. Cụ thể: Luyện tay cho khéo mừng mẹ và cô giáo ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10 vào tháng 10; Xuân yêu thương vào tháng 1(Học sinh các lớp thi gói bánh chưng, thi viết chữ thư pháp); Sáng tạo cùng vật liệu tái chế áp dụng môn MT..

- Trong quá trình triển khai thực hiện tại đơn vị cần hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định¹⁹.

Thường xuyên kiểm tra, đánh giá hiệu quả việc xây dựng và thực hiện kế hoạch; kịp thời phát hiện khó khăn và có các biện pháp xử lý phù hợp, linh hoạt. kịp thời có hình thức khen thưởng, biểu dương tập thể, cá nhân thực hiện tốt, đồng thời phát hiện khó khăn và có các biện pháp hỗ trợ, hướng dẫn phù hợp để thực hiện hiệu quả; tổng hợp ý kiến của các GV khi thực hiện về các nội dung liên quan và báo cáo Phòng GDĐT trong quá trình thực hiện.

6. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

6.1 Nhiệm vụ

6.1.1 Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Nhà trường quyết định các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục, trong đó có phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả²⁰; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu

¹⁹ Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/07/2014 của Bộ GDĐT quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

²⁰ Khoản 1 Điều 6 Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

qua giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường²¹.

Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học²²; nâng cao chất lượng và thực chất trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm tạo thuận lợi cho quá trình triển khai hiệu quả phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học, học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy và thực hiện tiến trình dạy học mỗi bài học thành các hoạt động học với sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành; cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh; tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung của Bộ GDĐT²³ để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

6.1.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

Thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT²⁴; bảo đảm phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Các nhà trường cần xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ đối với các môn học có bài kiểm tra định kỳ. Việc thực hiện các phương pháp, hình thức đánh giá các môn học, hoạt động giáo dục phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022²⁵.

²¹ Giáo dục địa phương, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho học sinh tiểu học (theo Quyết định số 1078/QĐ-BGDĐT ngày 29/4/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT tại địa chỉ matsanghochay.moet.gov.vn), giáo dục quốc phòng và an ninh (theo Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT), giáo dục về quyền con người,...

²² Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

²³ Địa chỉ website: <https://www.youtube.com/@igiaoduc>

²⁴ Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

²⁵ Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022 về việc đính chính Phụ lục 1 và Phụ lục 2 ban hành kèm

6.2. Giải pháp

6.2.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

- Đ/c PHT, TTCM và đội ngũ GV cốt cán tích cực bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên trong trường, tổ chuyên môn về xây dựng kế hoạch dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục theo định hướng phát triển NL và PC cho học sinh.

- Triển khai việc trang trí lớp học trên nguyên tắc tiết kiệm, thiết thực, hiệu quả, không gây khó khăn cho cha mẹ học sinh. Năm học này, tập trung bổ sung và hoàn thiện các góc công cụ như góc Thư viện, góc Thiên nhiên, góc Cộng đồng, Hòm thư điều em muốn nói, góc sinh nhật, góc thi đua (*hoàn thành trong tháng 10/2024*);

- Chuyên môn (PHT, TTCM) căn cứ kế hoạch của nhà trường, xây dựng kế hoạch và tổ chức cho giáo viên trong tổ thực hiện dạy TNXH, Khoa học theo PPBTNB đăng kí thực hiện đảm bảo theo quy định;

Khuyến khích giáo viên tổ chức các giờ học cho học sinh thiết kế, thực hành các thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện. Chú trọng xây dựng, hoàn thiện các tiết dạy, bài dạy, chủ đề áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột, lồng ghép phương pháp dạy học này với công tác đổi mới SHCM, chuyên đề cấp tổ, cấp trường. Tiếp tục vận dụng tính ưu việt của PPDH này áp dụng vào một số bài học của các môn học khác (Toán, Kỹ thuật...) theo hình thức vận dụng một phần hoặc toàn phần tùy theo nội dung dạy học và năng lực của GV.

- Giáo viên Mỹ thuật tiếp tục thực hiện kế hoạch dạy học tích hợp theo chủ đề dựa trên nội dung các bài học theo quy định hiện hành, trên cơ sở đảm bảo tốt hơn các mục tiêu, yêu cầu của môn Mỹ thuật đã phê duyệt của lãnh đạo nhà trường BGH xây dựng TKB hợp lý, tạo điều kiện cho GV Mỹ thuật dạy học thuận lợi;

Giáo viên Mỹ thuật ngoài thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo trường, cần tích cực giao lưu, học tập, trao đổi kinh nghiệm với đồng nghiệp trường bạn .

Việc đánh giá giáo viên khi dạy các tiết Mỹ thuật theo PP mới cần coi trọng việc động viên, giúp đỡ, khích lệ tạo động lực để giáo viên tích cực thực hiện dạy học Mỹ thuật theo phương pháp mới.

- Tổ chức và tham gia các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho GV và CBQL, thực hiện có hiệu quả việc bồi dưỡng trên tài khoản chương trình GDPT 2018;

Tham gia đầy đủ và có chất lượng các lớp bồi dưỡng tập huấn dành cho CBQL và GV do các cấp quản lý tổ chức.

Tham dự đầy đủ các chuyên đề cấp thành phố và tổ chức các chuyên đề cấp trường, cấp tổ để bồi dưỡng chuyên môn cho GV. Trong năm nhà trường tổ chức các chuyên đề như sau:

* Tổ chức các chuyên đề cấp tổ:

STT	Nội dung	Thời gian	Lớp	Thành phần
1	Ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy và học môn Toán lớp 1 theo yêu cầu của CTGDPT 2018	Tháng 10/2024	1	BGH, GV tổ 1
2	Dạy học theo định hướng phát triển năng lực ngôn ngữ cho học sinh thông qua môn Tiếng Việt lớp 2 (Luyện viết đoạn)	Tháng 10/2024	2	BGH, giáo viên dạy lớp 2&3

3	Ứng dụng học liệu số vào dạy học thông qua môn Toán cho học sinh lớp 4	Tháng 11/2024	4	BGH, giáo viên dạy lớp 4&5
---	--	---------------	---	----------------------------

*** Tổ chức các chuyên đề cấp trường:**

STT	Nội dung	Thời gian	Lớp	Thành phần
1	Ứng dụng học liệu số vào dạy và học thông qua môn Toán cho học sinh lớp 3	Tháng 10/2024	Lớp 3	Toàn trường
2	Dạy học Mỹ thuật theo hướng phát triển năng lực sáng tạo sản phẩm cho HS lớp 5	Tháng 11/2024	Lớp 5	
3	Ứng dụng công tác chuyển đổi số vào dạy học môn Lịch sử Địa lý lớp 5	Tháng 12/2024	Lớp 5	

* Tham gia chuyên đề cấp cụm phường Trung Vương, Phương Đông, Yên Thanh :

***Tham gia các chuyên đề cấp TP**

TT	Nội dung	Thời gian	Địa điểm	Thành phần
1	Hội nghị chuyên đề nâng cao chất lượng dạy học Âm nhạc, Mỹ thuật theo Chương trình GDPT 2018	Tháng 10/2024	TH Quang Trung	BGH, tổ trưởng chuyên môn các trường TH, TH&THCS trong Thành phố
2	Ngày hội Viết chữ đẹp cho học sinh tiểu học	Tháng 12/2024	TH Lê Lợi	BTC, GV, HS tiểu học
3	Giao lưu học sinh năng khiếu Tiếng Việt, Toán, Tiếng Anh cấp tiểu học	Tháng 4/2025	TH Quang Trung	BTC, GV, HS tiểu học

6.2.2 Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

- Yêu cầu giáo viên thực hiện nghiêm túc đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

- GV tiếp tục thay đổi thói quen kiểm tra, đánh giá kiểu “học gì – thi nấy” sang cách kiểm tra, đánh giá “Học sinh làm được gì từ những điều đã học?”.

- Ra đề thi trên phần mềm Intest môn Toán (từ khối lớp 1 – khối lớp 5) Tin học, Công nghệ, Khoa học, LSĐL từ khối lớp 3 – khối lớp 5)..., cập nhật kết quả đánh giá học sinh trên phần mềm kịp thời và chính xác

- Tiếp tục thực hiện ra đề kiểm tra định kì đảm bảo theo các mức độ

+ Mức 1: Nhận biết, nhắc lại hoặc mô tả được nội dung đã học và áp dụng trực tiếp để giải quyết một số tình huống, vấn đề quen thuộc trong học tập;

+ Mức 2: Kết nối, sắp xếp được một số nội dung đã học để giải quyết vấn đề có nội dung tương tự

+ Mức 3: Vận dụng các nội dung đã học để giải quyết một số vấn đề mới hoặc đưa ra những phản hồi hợp lý trong học tập và cuộc sống.

- Tổ chức bàn giao chất lượng giữa lớp dưới lên lớp trên trong trường ngay sau khi kết thúc năm học. Đầu năm học đ/c PHT tổ chức cho GV kí cam kết về chất lượng giáo dục của lớp để phấn đấu trong năm (*hoàn thành trong tháng 9/2024*).

- Cuối năm học họp Hội đồng Thi đua khen thưởng bình xét khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, công khai.

- Phối hợp bàn giao chất lượng học sinh lớp 5 lên lớp 6 với trường THCS Nguyễn Trãi vào cuối năm học.

- Tổ chức kiểm tra định kì trong năm theo thời gian như sau:

Kì kiểm tra định kì	Thời gian kiểm tra	Ghi chú
Giữa học kì I	Tuần 10 của năm học	Môn Toán, Tiếng Việt lớp 4, lớp 5
Cuối học kì I	Tuần 17 của năm học	
Giữa học kì II	Tuần 27 của năm học	Môn Toán, Tiếng Việt lớp 4, lớp 5
Cuối năm học	Tuần 34 của năm học	

(Ngày kiểm tra cụ thể sẽ xây dựng kế hoạch tùy theo điều kiện thực tế)

7. Thực hiện chương trình liên kết, có yếu tố nước ngoài

7.1 Nhiệm vụ

Triển khai thực hiện chương trình giáo dục tích hợp theo quy định²⁶; áp dụng những mô hình giáo dục tiên tiến, hiện đại, đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế để đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của người học.

Thực hiện hiệu lực, hiệu quả các giải pháp quản lý đối với các cơ sở giáo dục thực hiện các liên kết giáo dục với nước ngoài có sử dụng các chương trình giáo dục tích hợp đã được Bộ GDĐT thẩm định, phê duyệt và cho phép thực hiện. Các cơ sở giáo dục cần phối hợp với Phòng GDĐT chủ động rà soát các điều kiện đảm bảo triển khai liên kết giáo dục và chương trình giáo dục tích hợp theo đúng quy định. Kiên quyết không tổ chức thực hiện liên kết giáo dục với nước ngoài khi chưa đảm bảo điều kiện triển khai.

7.2 Giải pháp

Nhà trường chủ động rà soát các điều kiện đảm bảo triển khai liên kết giáo dục và chương trình giáo dục tích hợp theo đúng quy định. Không tổ chức thực hiện liên kết giáo dục với nước ngoài khi chưa đảm bảo điều kiện triển khai.

8. Một số hoạt động khác theo nhu cầu

8.1 Nhiệm vụ

8.1. Tổ chức bán trú

Tổ chức ăn ngủ bán trú cho học sinh đối với những phụ huynh có đơn đăng kí ăn bán trú đảm bảo theo đúng các quy định về ATTP.

Xây dựng kế hoạch tổ chức giám sát chất lượng bữa ăn bán trú (bữa ăn do phụ huynh các lớp tự chuẩn bị) đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

²⁶ Nghị định 86/2018/NĐ-CP ngày 06/06/2018 quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục (đối với các cơ sở giáo dục tư thục); Thông tư số 04/2020/TT-BGDĐT ngày 18/3/2020 về quy định một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP.

Thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương;

Tổ chức quản lý học sinh ăn, ngủ trưa tại trường phải bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

8.2. Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày(T/c câu lạc bộ)

Hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ theo nhu cầu, sở thích của học sinh, trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức trong ngày. Việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày bảo đảm an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra được thực hiện trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh; theo các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lý²⁷ và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Tổ chức câu lạc bộ Tiếng Anh, TDTT; Văn toán tuổi thơ; Nghệ thuật...

8.2 Giải pháp

8.2.1 Tổ chức bán trú

+ Nhà trường Xây dựng kế hoạch, thành lập BCD bán trú và thực hiện giám sát các quy định về bán trú đảm bảo điều kiện tối thiểu theo quy định tại Thông tư 30/2012/TT-BYT ngày 5/12/2012 của Bộ Y tế quy định điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh, dịch vụ ăn uống, kinh doanh đường phố đối với đơn vị cung cấp xuất ăn cho HS.

+ Năm học 2024-2025 nhà trường tiếp tục cùng với Ban đại diện CMHS các lớp ký cam kết 3 bên phối hợp với công ty CPTM dinh dưỡng Hoàng Gia đơn vị cung cấp xuất ăn cho HS thực hiện thực đơn cân bằng dinh dưỡng đảm bảo ATTP cho HS

+ Tăng cường quản lý công tác bán trú, thực hiện nghiêm túc nội dung tổ chức bán trú theo các văn bản hướng dẫn của cấp trên. Tiếp tục phối hợp với phụ huynh trong việc cùng nhà trường giám sát chất lượng bữa ăn bán trú.

+ Yêu cầu giáo viên trông trưa quản lý, chăm sóc số lượng học sinh hàng ngày đảm bảo an toàn.

+ Việc thu - chi cho hoạt động bán trú phải công khai, minh bạch, thu đủ chi và phải được quản lý theo quy định quản lý tài chính hiện hành.

8.2.2 Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho đội ngũ giáo viên cốt cán các tổ chuyên môn; xây dựng, triển khai các kế hoạch và lên lịch hoạt động cụ thể của câu lạc bộ Tiếng Anh, TDTT, CLB văn toán, nghệ thuật , cụ thể:

- Giáo viên phụ trách CLB TA: Đ/c Bùi Hương
- Giáo viên phụ trách CLB Văn toán: Đ/c Đoàn Hương
- Giáo viên phụ trách câu lạc bộ TDTT: Đ/c Mai Lan
- Giáo viên phụ trách CLB Mĩ thuật : Đ/c Liên

²⁷ Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT quy định Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

- Giáo viên phụ trách âm nhạc, dancesport : Đ/c Nguyễn Hương
- Phụ trách CLB có nhiệm vụ tổ chức và thành lập nhóm học sinh các khối lớp có năng khiếu tham gia hoạt động dựa trên năng lực và sở thích hoạt động ngoài giờ chính khóa.
- Phụ trách câu lạc bộ xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động cụ thể và giao nhiệm vụ cho các thành viên. báo cáo Ban giám hiệu kế hoạch hoạt động theo năm, tháng. Bên cạnh đó giáo viên giảng dạy các khối lớp lồng ghép việc bồi dưỡng ngay tại lớp vào 15 phút đầu giờ, các tiết bồi dưỡng trong TKB...
- Các tổ khối lập danh sách học sinh tham gia câu lạc bộ và theo dõi sự tiến bộ của học sinh qua đánh giá hàng tháng, học kỳ.
- Tổ chức sơ kết, tổng kết hoạt động theo định kỳ.
- Tham mưu Ban giám hiệu khen thưởng, động viên kịp thời những học sinh đạt thành tích trong quá trình hoạt động của câu lạc bộ.
- Động viên học sinh tham gia các cuộc giao lưu, các sân chơi trí tuệ bổ ích và thân thiện do nhà trường, Phòng GD&ĐT, thành phố tổ chức nhằm phát triển năng lực học sinh trên tinh thần tự nguyện.

II. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

1. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp

1.1. Nhiệm vụ

Triển khai rà soát, sắp xếp, tổ chức các lớp học theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT, bảo đảm nguyên tắc thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình GDPT 2018;

Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông

1.2. Giải pháp

Thực hiện rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục của nhà trường và tham mưu cấp trên bố trí quỹ đất để xây dựng các phòng học, phòng chức năng phù hợp, thuận lợi và đáp ứng nhu cầu người học; quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có;

Tham mưu với Phòng GD&ĐT, UBND thành phố đầu tư phòng máy để dạy môn tin học

Thực hiện cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm thiết bị dạy học để thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018, ; đ/c PHT và nhân viên TB-TV thực hiện rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối theo chương trình giáo dục phổ thông 2018. Thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

2. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

2.1 Nhiệm vụ

2.1.1. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

Duy trì giữ vững PCGDTH đúng độ tuổi mức độ 3.

2.1.2. Đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Duy trì trường chuẩn Quốc gia mức độ 2. Giữ vững kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ III.

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo hướng dẫn của Bộ GDĐT²⁸, của Sở GDĐT²⁹.

Làm tốt công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để xây dựng và nâng cao cả số lượng, chất lượng trường tiểu học nhằm đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và trường đạt chuẩn quốc gia, tạo nền tảng vững chắc thực hiện thành công Chương trình GDPT 2018 và hướng đến chuẩn hoá nền giáo dục trên toàn quốc.

2.2. Giải pháp

2.2.1. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

- Tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo chính quyền địa phương kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực với giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục, duy trì đạt phổ cập GDTH mức độ 3 vững chắc.

- Thực hiện tốt kế hoạch tuyển sinh, đảm bảo thu nhận hết trẻ trong độ tuổi trên địa bàn phụ trách đến lớp; tạo mọi điều kiện và cơ hội cho trẻ có hoàn cảnh khó khăn, trẻ khuyết tật, tự kỷ có khả năng học tập được đi học và hoàn thành chương trình tiểu học.

- Triển khai thực hiện hệ thống thông tin quản lý PCGD, XMC đồng bộ hiệu quả.

- Phối hợp tích cực với các trường Mầm non Thanh Sơn, thực hiện nhiệm vụ điều tra phổ cập nghiêm túc để tổng hợp chính xác số trẻ trong độ tuổi vào lớp 1.

- Thực hiện tốt công tác tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến để tạo điều kiện cho phụ huynh đăng kí.

2.2.2. Đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Tiếp tục rà soát, kiểm tra về CSVC, trang thiết bị dạy học theo các tiêu chí công tác kiểm định CLGD cấp độ 3 và trường chuẩn QG mức độ II để cải tạo, bổ sung kịp thời;

Các nhóm công tác tiếp tục thu thập, mã hoá minh chứng năm học 2024 - 2025, viết phiếu đánh giá tiêu chí và báo cáo tự đánh giá, đồng thời đối chiếu với các chỉ số đã được định lượng trong TT số 17 của Bộ GD&ĐT và đề xuất giải pháp cải tiến...Chuẩn bị tốt các điều kiện để đề nghị đánh giá ngoài vào năm 2025

3. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

3.1. Nhiệm vụ

- Tổ chức hoạt động dạy và học hòa nhập cho trẻ khuyết tật trên địa bàn. Đảm bảo chế độ chính sách đối với người dạy và người học.

²⁸ Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018, Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 và Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông.

²⁹ Công văn số 3016/SGDĐT-KTKĐCLGD ngày 23/11/2018 về hướng dẫn thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo các Thông tư số 17,18,19 của Bộ GDĐT; Hướng dẫn số 2385/HD-SGDĐT ngày 03/10/2019 về xác định nội hàm, gợi ý minh chứng; công tác tự đánh giá, đánh giá ngoài để công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia từ năm học 2019-2020.

- Thực hiện Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC quy định về chính sách giáo dục đối với người khuyết tật; Đảm bảo Phụ cấp ưu đãi cho giáo viên trực tiếp giảng dạy người khuyết tật .

- Thực hiện Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009 của Bộ GDĐT ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn; Quyết định số 292/2016/QĐ-UBND ngày 01/02/2016 của Ủy ban Nhân dân tỉnh về Thực hiện chính sách hỗ trợ một số đối tượng trẻ em chưa thuộc diện hưởng chính sách hiện hành của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2016-2020.

3.2. Giải pháp

- Ngay từ đầu năm học nhà trường chỉ đạo các GV kịp thời tìm hiểu và tổng hợp học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn, hộ nghèo, mồ côi, không ở với bố mẹ,... Yêu cầu các Gv đặc biệt là giáo viên chủ nhiệm thường xuyên quan tâm đến từng đối tượng học sinh (Trường có 17 em thuộc hoàn cảnh gia đình khó khăn, hộ nghèo, mồ côi, không ở với bố mẹ). Đối với những HS thuộc hộ nghèo, cận nghèo nhà trường y/c đồng chí kế toán làm chế độ phụ cấp hàng tháng kịp thời. Nhà trường cũng chỉ đạo tới các giáo viên chủ nhiệm luôn quan tâm hơn tới các em HS có HCKK.

- Tuyên truyền, hướng dẫn GV trong việc thực hiện Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT - LĐTBXH-BTC quy định về chính sách giáo dục đối với người khuyết tật. Trường có 7 em khuyết tật – 06 em là loại khuyết tật trí tuệ, 01 vận động. Nhà trường đã tạo điều kiện để trẻ khuyết tật được học tập bình đẳng. Giao cho đ/c Hiệu phó chủ động điều chỉnh linh hoạt về kế hoạch, sổ theo dõi, tổ chức dạy học, chương trình, phương pháp dạy học, đánh giá, xếp loại học sinh khuyết tật.

- Giáo viên chủ động tư vấn hỗ trợ can thiệp sớm đ/v HS chưa có giấy chứng nhận, bố trí GV dạy HSKT trong phòng giáo dục hòa nhập.

- Tích cực phát động các tập thể, các cá nhân ủng hộ kinh phí tặng quà học sinh KT, HSKK vào dịp đầu năm học, trung thu, tết nguyên đán...

4. Thực hiện hiệu quả lớp học linh hoạt

4.1 Nhiệm vụ

- Tổ chức lớp học linh hoạt đảm bảo chất lượng dạy học cho đối tượng học sinh chưa hoàn thành.

4.2 Biện pháp

- Cuối mỗi học kì, cuối năm học, căn cứ vào kết quả học tập của học sinh, giáo viên chủ nhiệm xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cho học sinh chưa hoàn thành trong thời gian năm học, trong hè.

III. củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

1.1 Nhiệm vụ

1.1.1 Thực hiện tuyển dụng và linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên

Tham mưu, đề xuất với các cấp tổ chức tuyển dụng, hợp đồng giáo viên tiểu học để đáp ứng dạy học 2 buổi/ngày; thực hiện rà soát, bố trí, sử dụng giáo viên bảo đảm đủ giáo viên dạy đúng, đủ các môn học theo quy định; khắc phục tình trạng thiếu hoặc bố trí, sử dụng giáo viên không phù hợp với chuyên ngành đào tạo đối với cấp tiểu học; ưu tiên các giải pháp để bảo đảm có đủ giáo viên dạy học các môn Tiếng Anh, môn Tin học theo

hướng dẫn của Bộ GDĐT³⁰.

1.1.2. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng tại đơn vị theo phương thức bồi dưỡng trực tuyến, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường để nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên; tiếp tục triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

1.1.3. Tổ chức có chất lượng các hội thi cho giáo viên nhằm nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ theo Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ GDĐT ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi các đơn vị mầm non, giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi các đơn vị phổ thông.

Năm học 2024-2025, nhà trường tổ chức Hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi(dự kiến tổ chức tháng 11/2024) bồi dưỡng và đăng ký cho giáo viên đủ tiêu chuẩn tham gia Hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp Thành phố (Dự kiến tổ chức tháng 3/2025), cấp tỉnh phố (Dự kiến tổ chức tháng 3/2025),

1.2. Giải pháp:

- Rà soát đội ngũ giáo viên giảng dạy của trường, tham mưu UBND thành phố đảm bảo biên chế theo định mức giảng dạy 2 buổi/ ngày, 9 buổi/tuần. Căn cứ vào năng lực chuyên môn của đội ngũ, bố trí giảng dạy phù hợp với trình độ đào tạo, khả năng và phát huy được sở trường thế mạnh của từng người.

- Đối với giáo viên mới (kể cả giáo viên tập sự, giáo viên hợp đồng), ngay đầu năm học, nhà trường phân công cụ thể bằng văn bản người hướng dẫn và giao rõ nhiệm vụ để đảm bảo giáo viên được hướng dẫn toàn diện cả kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm dạy học, tổ chức các hoạt động, thực hiện nhiệm vụ của giáo viên.

- PHT và các tổ chuyên môn tiếp tục duy trì đội ngũ GV cốt cán trong các tổ đề (mỗi khối lớp 02 GV, các môn học đặc thù mỗi môn 01 GV – hoàn thành trước ngày 15/10/2024) để hỗ trợ (trực tiếp, qua mạng) cho cán bộ quản lý/giáo viên nhà trường hoàn thành các nội dung bồi dưỡng..

- Tổ giáo viên cốt cán sẽ sinh hoạt 01 lần/tháng để trao đổi rà soát, điều chỉnh nội dung giữa các môn học, hoạt động giáo dục, sắp xếp lại các tiết học trong sách giáo khoa thành một số bài học theo chủ đề; đề xuất các nội dung bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực tổ chức dạy học cho giáo viên.

- Phối hợp với trường ĐHHL trong việc BDTX và nâng cao trình độ GV (môn công nghệ - tin học)

³⁰ Công văn số 371/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 26/01/2021 của Bộ GDĐT về chuẩn bị giáo viên Tiếng Anh, Tin học từ năm học 2022-2023 cấp Tiểu học; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

- Tổ chức có chất lượng hội thi cho giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường nhằm nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ theo Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ GDĐT ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non, giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông.

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

2.1. Nhiệm vụ

2.1.1. Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Nhà trường chủ động tham mưu với các cấp lãnh đạo giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu phòng học bộ môn cụ thể là môn tin học

Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị trong tổ chức các hoạt động giáo dục, kiên quyết không để tình trạng “*thiết bị đến trường mà không ra lớp*”; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình quy định³¹; thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

Có biện pháp đảm bảo phòng học ngoại ngữ, phòng học trải nghiệm được giáo viên sử dụng triệt để và thường xuyên.

Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể hàng tháng hướng dẫn tổ chuyên môn, giáo viên sử dụng bộ thiết bị đổi mới, để tổ chức các hoạt động sao cho hợp lý, phát huy tối đa hiệu quả sử dụng của phòng học trải nghiệm đã được trang cấp.

2.1. Giải pháp

- Đ/c PHT và nhân viên TV-TB kiểm tra, rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học (TBDH) để xây dựng kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đã ban hành (hoàn thành trong tháng 9/2024);

- Chuyên môn xây dựng kế hoạch Hội thi làm đồ dùng trong học kì II để phát động phong trào tự làm đồ dùng của giáo viên, bổ sung đồ dùng có chất lượng và kho TB của nhà trường;

- Nhân viên TV-TB tích cực chủ động trong công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ của bản thân để đáp ứng yêu cầu công tác;

- Chuyên môn xây dựng kế hoạch chỉ đạo GV sử dụng phòng học robotic, phòng học NN có hiệu quả.

- Chuyên môn xây dựng kế hoạch tiếp tục sử dụng phòng học trải nghiệm, tổ chức tập huấn cho 100% GV văn hoá vận hành, sử dụng các thiết bị trong phòng học trải nghiệm theo từng khối lớp; thực hiện giảng dạy sử dụng theo 2 hình thức: (1) Thực hiện dạy học lồng ghép vào các môn học Tự nhiên xã hội, Khoa học, Kỹ thuật,...thông qua việc mượn thiết bị để dạy học tại lớp; (2) Thực hiện dạy học trải nghiệm tại phòng trải nghiệm đối với học sinh khối 3,4,5 với thời lượng 2 tiết/tháng (tổ chức ở các tiết buổi 2).

2.3. Nâng cao hoạt động của thư viện trường học

2.3.1. Nhiệm vụ

³¹ Công văn số 4470/BGDĐT-CSVC ngày 28/9/2018 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ cơ sở vật chất và thiết bị dạy học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành quy định phòng học bộ môn trong cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học.

- Tổ chức các hoạt động của thư viện trường học có hiệu quả
- Nhân rộng mô hình thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.
- Triển khai thực hiện Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ GDĐT và văn bản hướng dẫn thực hiện của Sở GDĐT.
- Tiếp tục đổi mới hoạt động thư viện nhà trường theo hướng củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện, trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.
- Tổ chức Ngày hội Văn hóa đọc cấp trường và tham dự cấp TP

2.3.2. Giải pháp

Nhà trường chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; nâng cao văn hóa đọc trong nhà trường và địa phương; sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

Nghiên cứu, học tập mô hình thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường. Triển khai thực hiện Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ GDĐT và văn bản hướng dẫn thực hiện của Sở GDĐT. Tiếp tục đổi mới hoạt động thư viện trường tiểu học củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các trường tiểu học, trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

Nhà trường đã được Tỉnh đầu tư trang bị “Thư viện thân thiện” tiếp tục tổ chức khai thác, vận hành và quản lý thư viện một cách có hiệu quả.

Nhà trường nhà trường tổ chức Ngày hội Văn hóa đọc (dự kiến tổ chức trong tháng 4/2025). Tham dự Ngày hội Văn hóa cấp thành phố vào tháng 4/2025 tại TH Yên Thanh

3. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số

3.1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

3.1.1 Nhiệm vụ

Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”³² phù hợp với nhà trường

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý kế hoạch giáo dục nhà trường, đội ngũ cán bộ, giáo viên, học sinh. Từng bước thực hiện số hóa hồ sơ quản lý bảo đảm tinh gọn và hiệu quả.

3.1.2 Giải pháp

- Chuyên môn xây dựng kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giảng dạy

- Tổ chức tập huấn cho CBGVNV về sử dụng các phần mềm quản lý cũng như các phần mềm dạy học, các loại sổ sách điện tử

- Tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, ... bằng hình thức trực tuyến phù hợp với điều kiện thực tế đạt từ 5% trở lên.

- Thực hiện một số nội dung chuyển đổi số và thí điểm một số nội dung (Học bạ điện tử, Thư viện số, Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số) theo kế hoạch của Bộ GDĐT.

- Xây dựng kế hoạch, kịch bản các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh.

- Thực hiện báo cáo, cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, đào tạo và trên phần mềm phổ cập giáo dục, xoá mù chữ đúng tiến độ quy định. Khai thác sử dụng hiệu quả dữ liệu cơ sở dữ liệu ngành phục vụ công tác điều hành, quản lý.

3.2. Triển khai Học bạ số

3.2.1 Nhiệm vụ

- Triển khai chất lượng, hiệu quả Học bạ số từ năm học 2024-2025 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo.

3.2.1 Giải pháp

- Nhà trường xây dựng kế hoạch và ban hành Quy chế sử dụng Học bạ số từ năm học 2024-2025.

- Tập huấn cho CBGV sử dụng thành thạo các kỹ thuật được số hoá, đảm bảo các thông tin học sinh được chính xác để đồng bộ trên hệ thống.

3.3. Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học

3.3.1 Nhiệm vụ

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua

³² Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”.

tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Phòng GDĐT (có Kế hoạch và hướng dẫn triển khai riêng).

3.2.1 Giải pháp

- Chuyên môn cùng giáo viên đ/c Giáo viên Tin học nghiên cứu nội dung tích hợp vào các bài, môn học cho phù hợp.

- Căn cứ Kế hoạch số 1003/KH-PGDĐT ngày 16/8/2024 về triển khai kỹ năng công dân số cấp Tiểu học từ năm học 2024 – 2025. Dạy học tăng cường nội dung GD-KNCDS là thực hiện tăng cường, bổ sung thời lượng và nội dung GD-KNCDS trong kế hoạch giáo dục nhà trường. Trên cơ sở điều kiện thực tiễn, nhà trường tích hợp dạy GD-KNCDS theo 3 hình thức : Dạy tích hợp theo môn tin theo CT 2018; tích hợp trong các môn học (có bảng tham chiếu kèm theo); dạy tăng cường GDKNCDS cho hs các khối lớp từ 1-5 mỗi lớp lựa chọn nội dung tích hợp linh hoạt hiệu quả các chủ đề trong bộ tài liệu hành trang công dân số phù hợp với đối tượng HS

IV. Tăng cường thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

1. Nhiệm vụ:

- Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý.
- Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định. Không để xuất bản phẩm tham khảo có nội dung vi phạm chủ quyền biển đảo, truyền thống văn hoá, thuần phong mỹ tục của Việt Nam đưa vào sử dụng trong dạy học.
- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo; công tác quản lý hoạt động dạy học

2. Giải pháp :

- Tổ chức thực hiện tốt việc chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra đánh giá và quản trị nhà trường; thực hiện nhập số liệu, và báo cáo số liệu chính xác.
- Xây dựng Quy chế chuyên môn quy định cụ thể về hồ sơ, sổ sách của giáo viên, thực hiện hồ sơ điện tử. thực hiện tinh giản hồ sơ sổ sách trong nhà trường. Thực hiện quản lý hồ sơ điện tử đúng quy định
- Cập nhật đầy đủ các thông tin trên các phần mềm.
- Tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, quản lý và sử dụng sách giáo khoa, tham khảo theo đúng thông tư quy định.

2. Tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục

2.1 Nhiệm vụ

Thực hiện huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT. Quan tâm đầu tư, bổ sung kinh phí nâng cấp, xây dựng cải tạo thư viện đáp ứng triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

2.1 Giải pháp

Nhà trường sử dụng hiệu quả các nguồn lực được huy động để chuyển hoá thành chất lượng giáo dục của nhà trường;

Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh³³ về quy định mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu người học của cơ sở giáo dục; có cơ chế, chính sách khuyến khích, khen thưởng các tổ chức, cá nhân phối hợp với các cơ sở giáo dục công lập theo thẩm quyền quản lý trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục theo quy định của pháp luật.

V. Phát động các phong trào thi đua và đẩy mạnh công tác truyền thông

1. Nhiệm vụ

1- Tiếp tục phát động và tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học đối với cấp tiểu học đảm bảo tính thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng đơn vị, gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” giai đoạn 2020 - 2025.

- Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học. Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục, chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

2. Giải pháp

- Có những hình thức khen thưởng động viên kịp thời với CBGVN có thành tích xuất sắc trong công tác

- Tổ chức truyền thông bằng nhiều hình thức; zalo nhóm lớp, facebook, trang Wibes, trong các cuộc họp tuyên truyền định hướng các chủ trương chính sách mới về giáo dục; nội dung, giải pháp thực hiện chương trình GDPT; về gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng. Không tham gia bình luận, chia sẻ, thích các tin bài mang tính kích động, phản ánh không đúng bản chất vấn đề.. trên không gian mạng. Coi công tác truyền thông này là một trong những nhiệm vụ chính trị của mỗi CBGVNV.

- CBGVNV cần tích cực học tập, nghiên cứu các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về giáo dục; thường xuyên liên hệ với PHHS, giải đáp những thắc mắc của PHHS và nhân dân về những thay đổi theo đúng bản chất vấn đề để định hướng dư luận một cách đúng đắn. Thực hiện nghiêm quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

V. Một số chỉ tiêu cơ bản

1. Thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục

- Giữ vững quy mô mạng lưới trường lớp;
- Huy động trẻ và duy trì sĩ số:
 - + Tỷ lệ huy động: huy động 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1, học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6 đạt 100%;
 - + Không có học sinh tiểu học bỏ học.

2. Công tác PCTH và CMC

- Duy trì và giữ vững đạt chuẩn PCTH đúng độ tuổi mức độ 3.

³³ Nghị quyết số 34/2021/HĐND ngày 27/8/2021 của HĐND tỉnh quy định một khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh.

3. Chất lượng giáo dục

- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học: 100%
- Hoàn thành chương trình tiểu học: 100%
- Học sinh được khen: 65-70%
- Chất lượng giáo dục HS năng khiếu: Cấp trường: 20%; Cấp trên: 25-35 HS

4. Về xây dựng đội ngũ

- 100% CBQL và 100% giáo viên, nhân viên đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn;
- Xếp loại Chuẩn HT, PHT: tốt: 100%, khá: 0%, Đạt : 0%
- Xếp loại CNNGVTH: tốt: 65%, khá: 35%, TB: 0%
- Xếp loại BDTX: Hoàn thành 100%
- Xếp loại Viên chức: Hoàn thành xuất sắc: 20 %, hoàn thành tốt: 80%, hoàn thành: 0%, không hoàn thành: 0%
- Phát triển Đảng viên: 01
- Nâng cao trình độ LLCT: 01 đồng chí.
- Tham gia đầy đủ nghiêm túc các đợt tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy các cấp tổ chức

5. Về sơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học

- Sửa chữa kịp thời các CSVC đảm bảo đầy đủ an toàn
- Trang bị đầy đủ thiết bị, đồ dùng dạy học;
- Duy trì có chất lượng hoạt động thư viện đạt chuẩn thư viện trường học;
- Duy trì trường chuẩn QG Mức độ II, xây dựng cảnh quan trường xanh - sạch - đẹp.

6. Về thi đua, khen thưởng:

- Trường: Đơn vị đạt danh hiệu; Tập thể lao động xuất sắc; Bằng khen của UBND tỉnh

- Công đoàn: Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ
- Liên đội: Liên đội vững mạnh cấp tỉnh. Bằng khen HDĐ tỉnh
- Chi bộ: Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ.
- Cá nhân:
 - + LĐTĐ: 49/49=100%
 - + CSTĐ cơ sở: 12 đ/c
 - + CSTĐ tỉnh : 01 đ/c
 - + Giấy khen TP: 04 đ/c
 - + Giấy khen SGD: 02 đ/c
 - + Bằng khen UBND tỉnh: 02 đ/c
- Giáo viên CNG cấp trường: 22/43 đc = 51,2 %
- Giáo viên CNG cấp thành phố: 16/43 đc = 37,2%
- Giáo viên giỏi cấp tỉnh: 4/43 đc = 9,3%

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Lãnh đạo nhà trường (phân công trách nhiệm trong BGH có bảng phân công nhiệm vụ riêng)

II. Tổ nhóm chuyên môn

- Chịu trách nhiệm toàn bộ chất lượng dạy học, giáo dục ở tổ khối mình phụ trách. Xây dựng kế hoạch chương trình giảng dạy và giáo dục của tổ.
- Tham mưu cho Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn tổ khối về xây dựng kế hoạch nhiệm vụ và triển khai thực hiện các hoạt động công tác chuyên môn tổ khối, hội thảo, các chuyên đề, ngày hội, ngày lễ, bán trú, ... của tổ khối.
- Kiểm tra hồ sơ, giáo án (Hồ sơ, sổ sách: 02 lần/tháng; giáo án: 04 lần/tháng), dự giờ tư vấn, bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên, nhân viên trong tổ về chuyên môn nghiệp vụ.
- Thực hiện công tác báo cáo hàng tháng cho Hiệu trưởng vào ngày 20 hàng tháng về hòm thư nhà trường
- Thực hiện những công việc khác khi Lãnh đạo yêu cầu.

III. Các đoàn thể trong và ngoài nhà trường

1 Chi bộ:

- Quán triệt thực hiện Nghị quyết của Đảng cấp trên và Nghị quyết của Chi bộ về công tác Đảng và thể hiện vai trò lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động trong nhà trường đúng theo sự chỉ đạo của Đảng cấp trên và của Ngành.
- Thường xuyên chăm lo xây dựng Đảng. Nâng cao năng lực quản lý, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên.
- Lãnh đạo chi bộ cũng như nhà trường và các đoàn thể thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương cũng như của ngành theo đường lối, chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước.
- Nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng, đề xuất của Đảng viên, cán bộ công chức để có biện pháp giải quyết kịp thời.
- Luôn đề ra các giải pháp phù hợp, kịp thời, lãnh đạo nhà trường hoàn thành nhiệm vụ năm học, xây dựng kế hoạch lãnh đạo mọi hoạt động của nhà trường với tinh thần tập trung dân chủ "Tập thể lãnh đạo - cá nhân phụ trách".

2. Công đoàn

- Thực hiện chức năng theo Điều lệ công đoàn. Tổ chức hiệu quả các đợt thi đua. Có phát động, có sơ kết, tổng kết thi đua kịp thời. Đảm bảo chế độ chính sách, chăm lo đời sống cán bộ, giáo viên, nhân viên; thăm hỏi, giúp đỡ giáo viên có hoàn cảnh khó khăn. Tổ chức tham quan học tập nâng cao đời sống tinh thần và vật chất cho CBGVNV.
- Phối hợp chặt chẽ cùng với chuyên môn xây dựng nhà trường đoàn kết, vững mạnh về mọi mặt; thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua.
- Tham gia đầy đủ các hoạt động của Công đoàn cấp trên, chủ động đề xuất những hoạt động của Công đoàn để hoàn thành tốt chức năng chăm lo đời sống, bảo vệ lợi ích chính đáng của người lao động, góp phần bồi dưỡng năng lực đội ngũ đáp ứng được yêu cầu của công tác giáo dục trong thời kỳ mới.
- Phối hợp cùng nhà trường vận động CBGVNV thực hiện đúng các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước đề ra và xây dựng tập thể luôn đoàn kết, thương yêu nhau, giúp nhau cùng tiến bộ và phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.
- Phối hợp với BGH nhà trường cùng thực hiện các hoạt động quản lý, phong trào thi đua.
- Phối hợp cùng nhà trường về công tác thi đua khen thưởng trong nhà trường.

- Xây dựng biểu điểm thi đua của nhà trường theo từng đợt thi đua trong năm học. Báo cáo và sơ kết theo đúng quy định.
- Chăm lo đời sống và quyền lợi của thành viên công đoàn, xây dựng đoàn kết nội bộ.
- Triển khai và tham gia đầy đủ các phong trào của công đoàn ngành;

3. Đội TNTP HCM

- Thực hiện tốt chủ đề năm học. Hoạt động theo điều lệ Đội - Hội đồng đội thành phố quy định. Thực hiện chỉ đạo của Ban giám hiệu nhà trường; Thực hiện tốt nền nếp nghi thức và nề nếp học đường trong nhà trường.

- Tích cực chủ động tham gia thực hiện công tác tổ chức tốt các đợt thi đua, phong trào văn nghệ trong học sinh, các hoạt động hỗ trợ giáo dục,... do nhà trường chỉ đạo góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Có nhiệm vụ tổ chức, quản lý các hoạt động của Đội Thiếu niên và Sao Nhi đồng, Đội Cờ Đỏ; Đội tự quản ATGT; tổ chức, quản lý hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; hoạt động tư vấn tâm lý HSTH.

- Chịu trách nhiệm trong việc báo cáo tổng hợp số liệu liên quan đến công tác Đội TNTP,...

- Tham mưu cho lãnh đạo nhà trường về công tác TDTT và HĐNGLL khi được phân công;

4. Trưởng ban thanh tra nhân dân

- Lập kế hoạch hoạt động của Ban thanh tra
- Giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật, việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, việc thực hiện quy chế dân chủ của nhà trường;
- Xác minh những vụ việc xảy ra ở cơ quan;
- Cung cấp thông tin, cử người tham gia khi được yêu cầu;
- Tiếp nhận các kiến nghị và phản ánh của cán bộ, giáo viên, nhân viên;
- Tham dự các cuộc họp của nhà trường mà nội dung liên quan đến nhiệm vụ giám sát, xác minh của BTTND;
- Tham dự các cuộc họp của BCH CĐCS có nội dung liên quan đến tổ chức và hoạt động của BTTND.

- Thực hiện nhiệm vụ giảng dạy theo quy định;

- Các nhiệm vụ khác khi được phân công.

5. Chi Đoàn thanh niên

- Hoạt động theo quy định của điều lệ Đoàn và sự chỉ đạo của Thành Đoàn, Đoàn phường.

- Thực hiện chỉ đạo của Ban giám hiệu nhà trường; xung kích đi đầu trong các hoạt động của nhà trường nhất là tham gia tổ chức hoạt động ngoại khoá cho học sinh, ATGT tại cổng trường, ATTT trường học, ...

- Thực hiện Các nhiệm vụ khác khi được phân công.

6. Ban đại diện cha mẹ học sinh

- Ban đại diện cha mẹ học sinh gồm 5 thành viên hoạt động tích cực, phối hợp thực hiện tốt các phong trào thi đua của nhà trường.

- Ban DDCMHS xây dựng kế hoạch hoạt động và tổ chức thực hiện theo TT 55/TT- BGD&ĐT Ban hành điều lệ BDDCMHS

nhiệm chăm sóc, bảo vệ, giáo dục học sinh.

- Phối hợp với Nhà trường giáo dục đạo đức cho học sinh; giúp đỡ học sinh nghèo, học sinh khuyết tật và học sinh có hoàn cảnh khó khăn khác.

- Hướng dẫn về công tác tổ chức và hoạt động cho các Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp.

7. Chi hội khuyến học

- Tổ chức hoạt động theo hướng dẫn số 122/HD-KHVN ngày 13 tháng 04 năm 2011 của Hội khuyến học Việt Nam hướng dẫn thực hiện Điều lệ Hội khuyến học Việt Nam (Điều lệ sửa đổi).

- Tuyên truyền trong cán bộ, giáo viên, nhân viên và các tổ chức, cá nhân ngoài nhà trường nắm được mục tiêu hoạt động của Chi hội.

- Sử dụng quỹ khuyến học đúng mục đích nhằm giúp đỡ học sinh chăm ngoan, hiếu học, có hoàn cảnh gia đình thật sự khó khăn và tuyên dương khen thưởng học sinh.

8. Chi hội chữ thập đỏ

- Phối hợp cùng TPT Đội lập hồ sơ học sinh và giáo viên có hoàn cảnh khó khăn trong từng lớp và trong trường, vận động trợ giúp các đối tượng cụ thể bằng những hình thức thiết thực. Vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh tham gia các cuộc vận động, phong trào tương thân, tương ái do Ngành Giáo dục và các cấp Hội chữ thập đỏ, Đoàn thanh niên phát động.

- Tổ chức định kỳ các hoạt động vệ sinh trong trường học và khu vực xung quanh trường học; giám sát việc giữ gìn vệ sinh trong trường học. Tổ chức các hoạt động luyện tập, sơ cứu, cấp cứu, phòng ngừa và ứng phó khi có thảm họa thiên tai xảy ra,...

IV. Kế hoạch hoạt động tháng (phụ lục 4)

D. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

* Kính đề nghị Phòng GD&ĐT tham mưu với UBND thành phố bổ sung về CSVC, về đội ngũ giáo viên, nhân viên để đáp ứng các tiêu chí trường chuẩn QG mức độ II và đảm bảo cho HS được học 2 buổi/ngày theo chương trình GDPT mới cụ thể như sau :

1. Về nhân sự thiếu 01 giáo viên GDTC, thiếu 01 nhân viên hành chính
2. Về trang thiết bị: thiếu trang thiết bị phòng máy tính, trang thiết bị phòng tiếng anh.
3. Về CSVC: Thiếu phòng học, phòng chức năng (cụ thể thiếu 02 phòng học, thiếu 01 phòng khoa học công nghệ , thiếu 01 phòng học tiếng anh , thiếu 01 phòng đa năng) Thư viện diện tích chưa đảm bảo theo TT 16. Do Bão số 3 YAGI làm hư hại nhiều hạng mục(Tường rào đổ, hỏng nhà xe, hỏng mái sân khấuKính mong lãnh đạo PGD&ĐT cho sửa chữa kịp thời để nhà trường có CSVC đảm bảo an toàn cho các hoạt động của thầy và trò nhà trường.

4. Hiện tại nhà trường không có giấy chứng nhận cấp đất do bị mất từ năm 2009 , kính đề nghị các cấp xem xét giúp đỡ nhà trường hoàn thiện thủ tục để được cấp sớm nhất phục vụ cho công tác kiểm định vào tháng 7 năm 2025.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024- 2025 của trường Tiểu học Lý Thường Kiệt . Kính đề nghị lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo Uông Bí xem xét, phê duyệt để nhà trường triển khai thực hiện theo kế hoạch.

Nơi nhận:

- Phòng GD(b/c);
- UBND P(b/c) ;
- BGH;TTCM (th/h);
- Website trường;
- BTTND (g/s);
- Lưu:VT, CM.



Phụ lục 1: Tình hình cơ sở vật chất nhà trường

Danh mục	Có	Cần đủ học 2b/ngày	Thiếu	Ghi chú
* Phòng học và phòng chức năng				
- Phòng học	28	28		
- Phòng học vi tính	0	1	1	
- Phòng học bộ môn,	1	3	2	
- Phòng thiết bị, thí nghiệm	1	1		
- Phòng Hiệu trưởng, P. Hiệu trưởng	3	3		
- Phòng thư viện	1	1		
- Phòng kế toán	1	1		
- Phòng Đoàn Đội	1	1		
- Phòng họp hội đồng	1	1		
- Phòng Y tế	1	1		
*. Bảng đen, tủ kệ:				
- Bảng đen chống loá	30	30		
- Tủ hồ sơ	28	28	0	
- Tủ thư viện	01	02	01	
- Giá truyện thư viện	04	04		
* Bàn ghế				
- Bàn ghế HS 2 chỗ	616	616		
- Bàn ghế giáo viên	28	28		
* Máy vi tính, trang thiết bị:				
- Máy tính văn phòng	03	04	01	
- Máy in	04	04		
- Máy chiếu	01	02	01	

Phụ lục 2: Phân công nhiệm vụ cán bộ, giáo viên, nhân viên

ST T	Họ và tên	TĐĐT	Chức vụ	Phân công nhiệm vụ	Số tiết	Ghi chú
1	Ngô Thị Huế	ĐHTH	HT	Phụ trách chung	02	
2	Bùi Thị Thu Thủy	ĐHTH	PHT	CM, CT HSSV...	04	
3	Nguyễn Thị Duyên	ĐHTH	PHT	CM, Kiểm định, Phở cập..	04	
4	Trần Thị Hoài Xuyên	ĐHTH	TTCM	GVCN 1A3	20	
5	Phạm Thị Thủy	ĐHTH		GVCN 1A5	20	
6	Đào Thị Dung	ĐHTH	TPCM	GVCN 1A4	17	+ 3 TTCM
7	Thái Thị Nghĩa	ĐHTH		GVCN 1A1	20	
8	Nguyễn Thị Nga	ĐHTH		GVCN 1A2	18	+ 1 CTĐ
9	Dương Thị Lý	ĐHTH		GVCN 2A3	20	
10	Nguyễn T Hồng Phượng	ĐHTH		GVCN 2A2	20	
11	Tô Hương Ly	ĐHTH		GVCN 2A1	20	
12	Nguyễn Thị Thùy Linh	ĐHTH		GVCN 2A4	20	
13	Trần Thị Chinh	ĐHTH	TPCM	GVCN 2A5	19	+ 1TPCM
14	Trịnh Thị Phương	ĐHTH	TTCM	GVCN 3A5	17	+ 3TTCM
15	Trần Thị Hòa	ĐHTH		GVCN 3A2	20	
16	Đoàn Thị Hạnh	ĐHTH		GVCN 3A3	18	+ 2 tiết TKHĐ
17	Vũ Hồng Nhung	ĐHTH		GVCN 3A4	20	
18	Đỗ Thị Thanh Mai	ĐHTH		GVCN 3A1	20	
19	Lê Thị Thư	ĐHTH		GV buổi 2	20	+ 3 tiết Phở cập
20	Lương Thị Hoài	ĐHTH		GV buổi 2	23	
21	Đào Thị Minh Huệ	ĐHTH		GV buổi 2	22	+ 1
22	Mạc Ngọc Thanh	ĐHTH	BTĐ	GVCN 4A2	20	
23	Đặng Thị Lan	ĐHTH		GVCN 5A2	20	
24	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa	ĐHTH		GVCN 4A4	20	
25	Nguyễn Thị Thuỷ	ĐHTH		GVCN 4A3	20	
26	Nguyễn Thị Phan Hòa	ĐHTH		GVCN 4A5	20	
27	Nguyễn Thị Thu	ĐHTH	TPCM	GVCN 4A1	19	+ 1 TPCM

28	Phạm Thị Tuyết	ĐHTH		GVCN 5A4	20	
29	Đoàn Thanh Hương	ĐHTH	TTCM	GVCN 5A5	17	+ 3 TTCM
30	Lý Thị Luân	ĐHTH		GVCN 5A6	20	+ 2 TTND
31	Nguyễn Đức Hoàng	ĐHTH		GVCN 5A1	20	
32	Đỗ Thị Hải	ĐHTH		GVCN 5A5	20	
33	Phạm Văn Hùng	ĐHTH		GV buổi 2	Đi học lớp TCCT nhận nv từ BGH	
34	Bùi Thị Thu Hương	ĐH T Anh	PCTC Đ	GVTA K5	20	+ 3 PCTCĐ
35	Trần Thị Xuân	ĐH T Anh		GVTA K4	22	+ 1 CLB
36	Nguyễn Thị Thúy Hà	ĐH T Anh	TTND	GVTA K3	22	+ 1 CLB
37	Nguyễn Thị Hồng Nhung	ĐH T Anh		GVMT	21	+ 1 CLB, 1 CNTT
38	Đồng Thị Thúy Liên	CĐ MT		GVMT	22	+ 1 CLB
39	Phạm Thị Quý	ĐH Sinh		GVTD	22	+ 1 CLB
40	Nguyễn T Thanh Hương	CĐ ÂN-ĐH	TKHĐ	GVAN	21	+ 1 TPCM + 1 CLB
41	Đinh Thị Trang Nhung	ĐH âm N		GVAN	21	+ 1 CNTT, 1 CLB)
42	Bùi Thị Mai Lan	ĐH TD		GVTD	22	+ 1 CLB
43	Hoàng Kiều Oanh	ĐH tin		GV TH	19	+1 CNTT, 3 PM
44	Lương Thị Yến	CĐ . T A		GV buổi 2	21	+1 Khuyến học
45	Nguyễn Thị Yến	ĐH		GVTA	20	+ 2 CLB
46	Trần Thị Vân Khánh	ĐHTH	TPT	TPT Đội	2	
47	Nhuyễn Thị Thu Hường	ĐHTC	TTVP	Kế toán		
48	Nguyễn Thị Kim Chung	ĐH ĐD	TPVP	Y tế		
49	Nguyễn Thị Hoài	CĐ TV		Thiết bị - TV		

Phụ lục 4: Kế hoạch hoạt động tháng

THỜI GIAN	NỘI DUNG CÔNG TÁC
Tháng 9-2024	1. Tổ chức Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường, khai giảng năm học mới; 2. Xây dựng các KH thực hiện nhiệm vụ năm học 2024- 2025; duyệt KH GD các môn học; 3. Xây dựng Dự thảo các quy chế, kế hoạch để thông qua Hội nghị NG, CBQL, NLĐ năm học 2024-2025 4. Tổng hợp báo cáo số liệu đầu năm học về trường lớp, học sinh; cập nhật số liệu điều tra PCGDXMC; 5. Xây dựng KH kiểm tra nội bộ 6. Kiểm tra, chấn chỉnh nề nếp đầu năm; 7. Chỉ đạo GV thực hiện BDTX; 8. Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày 9. Thực hiện chương trình tuần 1-4; 10. Làm thẻ HS cho HS lớp 1 và những HS mới chuyển đến 11. Tổ chức kiểm tra SK HS đầu năm; 12. Thực hiện công khai đầu năm theo TT09; công khai các khoản thu NH 24-25; 13. Triển khai công tác BHYT học sinh. 14. Tổ chức CBGVHS kí cam kết về DTHT, các cam kết. về công tác học sinh 15. Thành lập và xây dựng KH hoạt động của các CLB Lựa chọn HS tham gia các cuộc thi 16. Bàn giao chất lượng giữa các lớp. 17. Thành lập tổ cốt cán các khối lớp, môn học. 19. Tổ chức HĐNK trung thu cho HS 20. Hoàn thành công tác PCGD-CMC năm 2024. 21. Họp PHHS đầu năm, hoàn thành xây dựng kế hoạch thu chi ngoài ngân sách trình Phòng GD&ĐT phê duyệt. 22. Xây dựng vi deo học liệu số
Tháng 10-2024	1. Tham dự .hội nghị chuyên đề nâng cao chất lượng dạy học Âm nhạc, Mĩ thuật theo Chương trình GDPT 2018 tại TH Quang Trung Tham dự SHCM lớp 5 toàn TP(cụm Trưng Vương) 2. Tổ chức chuyên đề cấp tổ, cấp trường theo KH(2 CĐ cấp tổ, 1 CĐ trường) 3. Phát động thi đua chào mừng kỉ niệm ngày PNVN. Phối hợp với CĐ tổ chức 20/10 cho CB, GV, NV; 4. Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo KH.

	5. Thực hiện chính sách hỗ trợ chi phí học tập cho HS năm 2024; 6. Chỉ đạo GV thực hiện BDTX; BD thực hiện chương trình GDPT 2018; 7. Tổ chức HKPD cấp trường. 8. Tổ chức HĐ ngoại khóa ATGT, PCCC. 9. Tổ chức ngoại khóa tiếng anh khối 1,2. 10. Tổ chức Đại hội Liên đội; 11. Tổ chức khám sức khỏe cho HS đầu năm 12. Tổ chức Hội nghị cán bộ, viên chức, lao động. Hoàn thành hồ sơ hội nghị CBVCNLD 13. Lựa chọn GV tham gia hội thi GV giỏi cấp tỉnh
Tháng 11-2024	1. Phát động thi đua chào mừng ngày NGVN (thao giảng đ/v giáo viên, thi văn nghệ đ/v các khối lớp); tổ chức hđ ngoại khóa tri ân các thầy cô 2. Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo KH. 3. Chỉ đạo GV thực hiện BDTX, BD thực hiện chương trình GDPT 2018; 4. Thực hiện 1 CD tổ, 2 CD trường 5. Tổ chức cuộc thi IOE Tiếng Anh cấp trường; T/c RCV tiếng anh khối 3,4,5 6. Chỉ đạo GV thực hiện BDTX; BD thực hiện chương trình GDPT 2018; 7. Kiểm tra định kì lớp 4, 5. 8. Tham gia sinh hoạt chuyên môn lớp 5 toàn Thành phố TH Phương Đông B - cụm trường. 9. Tổ chức Ngày hội Viết chữ đẹp cấp trường. 10. Tổ chức giải điền kinh cấp trường 11. Tổ chức hội thi GVCNG cấp trường
Tháng 12-2024	1. Tham gia 1 chuyên đề cấp thành phố, Thực hiện 1 chuyên đề trường; 3. Phát động thi đua chào mừng 22/12: Tổ chức hoạt động ngoại khóa KNS cho HS. Kết nạp đội viên lần 1 4. Chỉ đạo GV thực hiện BDTX; 5. Kiểm tra nội bộ theo KH ; 6. Kiểm tra định kì cuối HKI. 7. Triển khai công tác BHYT năm 2024. 8. Chỉ đạo GV thực hiện BDTX; BD thực hiện chương trình GDPT 2018; 9. Tham gia sinh hoạt chuyên môn lớp 5 toàn Thành phố TH Yên Thanh - cụm trường. 10. Tham gia Ngày hội Viết chữ đẹp cấp thành phố

	11. Tổ chức giải bóng đá cấp trường 12. Tham gia giải điền kinh cấp TP
Tháng 01, 02- 2025	1. Tổ chức ngoại khóa Xuân yêu thương (Tổ chức hội chợ) 2. Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ. 3. Tổng hợp kết quả và báo cáo sơ kết học kì I; thực hiện chương trình HKII. 4. Kiểm kê, bàn giao tài sản trước và sau tết; 5. Nghỉ tết Nguyên đán. 6. Phát động phong trào thi đua chào mừng 93 năm thành lập Đảng CSVN. 8. Thi đồ dùng dạy học trong GV 9. Tổ giao lưu HS năng khiếu cấp trường(Tháng 1) 10. Tham gia giải bóng đá cấp TP 11. Tổ chức Hội PHHS lần 2; Sơ kết học kì I và phương hướng nhiệm vụ học kì II; Khen thưởng các lớp 12. Tổ chức hoạt động trải nghiệm cho HS
Tháng 3 -2025	1. Phát động thi đua chào mừng 8/3; 26/3: Hội thi nghi thức đội(Khối 4,5), thi khiêu vũ (khối 1+2+3). 2. Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ. 3. Chỉ đạo GV thực hiện BDTX; BD thực hiện chương trình GDPT 2018; 4. Tổ chức lễ kết nạp đội viên lần 2; 5. Kiểm tra giữa HKII lớp 4, 5. 6. Thực hiện chính sách hỗ trợ chi phí học tập cho HS năm 2024 7. Tham gia hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp Thành phố.
Tháng 4 -2025	1. Chỉ đạo GV thực hiện BDTX; BD thực hiện chương trình GDPT 2018; 2. Hoàn thiện SKKN nộp về Phòng GD&ĐT; 3. Tổ chức ngày Hội văn hóa đọc năm 2024. 4. Tham gia Giao lưu học sinh năng khiếu Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh cấp tiểu học 5. Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ.
Tháng 5/2025	1. Ngoại khóa Kỷ niệm 134 năm ngày sinh nhật Bác Hồ 2. Ngoại khóa tuyên truyền phòng tránh đuối nước 3. Hoàn thành chương trình dạy học; Kiểm tra định kỳ cuối năm học; Kết thúc học kì II (24/5); 4. Tổng hợp kết quả và xét thi đua, hoàn thiện hồ sơ thi đua; .Tổng kết năm học; bàn giao HS về nghỉ hè tại địa phương;

	5. Thống kê, báo cáo tổng kết năm học 2024-2025; Tổng kết năm học; bàn giao HS về nghỉ hè tại địa phương; 6. Đánh giá viên chức; Tự đánh giá xếp loại kết quả BDTX, chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giáo viên. 7. Kiểm kê, niêm phong bàn giao tài sản cho BV; 8. Xây dựng lịch trực hè 2025 9. Nghiệm thu, mã hóa minh chứng, viết phiếu và báo cáo tự đánh giá năm học 2023 – 2024; 10. Hoàn thành công tác BDTX; tổ chức đánh giá CHT, CNNGVTH. 11. Xây dựng kế hoạch tuyển sinh năm học 2025 – 2026.
Tháng 6/2025	1. Báo cáo tổng kết giáo dục tiểu học năm học 2024 - 2025. 2. Phối hợp với tổ chức Đoàn, Đội tổ chức tốt các hoạt động sinh hoạt hè cho học sinh tại địa bàn dân cư. 3. Hướng dẫn thực hiện công tác tuyển học sinh lớp 1.
Tháng 7, 8-2025	1. Duyệt kết quả tuyển sinh học sinh lớp 1. 2. Tham gia tập huấn, bồi dưỡng hè năm 2025. 3. Chuẩn bị cho năm học mới 2025 - 2026. 4. Tụ trường HS, chuẩn bị CSVC và đội ngũ cho năm học mới.

